

Bản án số: 607/2020/HS-PT
Ngày: 25 – 12 – 2020

NHÂN DA1
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ C MINH
- Thành phần Hội đồng xét xử Pthẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán: Ông Vũ Văn Lê

Bà Nguyễn Thị ThA1 B2

T3 ký phiên tòa: Bà Trần Phạm Thị Trúc Đào - T3 ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ C Minh tham gia phiên
tòa:* Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ C Minh, xét xử Pthẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 544/2020/HSPT ngày 06/11/2020 đối với vụ án Lưu Kim Y và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Lưu Kim Y, Phạm Minh H, Phạm Trần D C, Võ Trần Quang H và Đỗ Phú Nguyên G đối với bản án hình sự sơ thẩm số 56/2020/HSST ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận PN, Thành phố Hồ C Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lưu Kim Y; Giới tính: Nữ; Sinh năm 1992; Tại tỉnh Kiên Giang; T3ờng trú: 617 Nguyễn Thị Đ, phường Vĩnh H, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang; Nơi ở: 127C Hòa H, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ C Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lưu K; Con bà: Lâm Thị Kim Đ; Có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

2. Đỗ Phú Nguyên G; Giới tính: Nam; Sinh năm 1985; Tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; T3ờng trú: 46/18 Hà H , phường Phước N, thành phố Bà R, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi ở: A75/6D/14 Bạch Đ, Phường X, quận Tân B, Thành phố Hồ C Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Phú D; Con bà: Đỗ Thị N; Có vợ: Trần Hồng N; Tiền án: 01; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

3. Võ Trần Quang H; Giới tính: Nam; Sinh năm 1994; Tại Thành phố Hà Nội; T3ờng trú: số 01 ngách 288/11 Hoàng M, tổ 36, phường Hoàng Văn T, quận Hoàng M, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con

ông: Võ Trần ThA1 P; Con bà: Trần Thị Khánh V; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

4. Phạm Trần D C; Giới tính: Nam; Sinh năm 1988; Tại Thành phố Hà Nội; T3ờng trú: số 01 ngách 288/11 Hoàng M, tổ 36, phường Hoàng Văn T, quận Hoàng M, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm C; Con bà: Trần Thị Minh T; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

5. Phạm Minh H; Giới tính: Nam; Sinh năm 1986; Tại tỉnh Thái B2; T3ờng trú: 12G hẻm B4 Hoàng Hoa T, Phường 13, quận Tân B, Thành phố Hồ C Minh; Nơi ở: 24 đường 44, phường Thảo Đ, Quận X, Thành phố Hồ C Minh; Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Ngọc L; Con bà: Phạm Thị T; Có vợ và có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T2 liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/6/2019, tại căn hộ số P01-2012 chung cư Prince Residence số 17-19-21 Nguyễn Văn T, Phường 12, quận PN, Thành phố Hồ C Minh, Đội Cảnh sát hình sự - Công an quận PN tiến hành kiểm tra và phát hiện: Nguyễn An H, Nguyễn Quang Hoàng L, Lưu Kim Y, Nguyễn Quốc A1, Nguyễn Quang H, Lê Tuấn K1, Phạm Trần D C, Nguyễn T2, Đỗ Phú Nguyên G, Trần Duy B2, Võ Trần Quang H, Nguyễn Huỳnh A1 T3, Hoàng Thị Quỳnh A1, Đỗ Nguyễn Đông P2, Lê C D (trong đó có một số đối tượng tham gia tổ chức đánh bạc và đánh bạc Poker thắng thua bằng tiền dưới hình thức đổi tiền mặt thành phỉnh nhựa để thu tiền xâu); Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/6/2019, tại căn hộ số P01-2012 chung cư Prince Residence số 17-19-21 Nguyễn Văn T, Phường 12, quận PN, Thành phố Hồ C Minh, Đội Cảnh sát hình sự - Công an quận PN tiến hành kiểm tra và phát hiện: Nguyễn An H, Nguyễn Quang Hoàng L, Lưu Kim Y, Nguyễn Quốc A1, Nguyễn Quang H, Lê Tuấn K1, Phạm Trần D C, Nguyễn T2, Đỗ Phú Nguyên G, Trần Duy B2, Võ Trần Quang H, Nguyễn Huỳnh A1 T3, Hoàng Thị Quỳnh A1, Đỗ Nguyễn Đông P2, Lê C D (trong đó có một số đối tượng tham gia tổ chức đánh bạc và đánh bạc Poker thắng thua bằng tiền dưới hình thức đổi tiền mặt thành phỉnh nhựa để thu tiền xâu). Ngoài những người tham gia đánh bạc bị bắt quả tang thì qua truy xét, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận PN đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với Phạm Minh H vì có hành vi “Đánh bạc” (ngày 25/6/2019, H có tham gia đánh bạc và ngồi bên trái Lưu Kim Y, số phỉnh dùng để đánh bạc của H vẫn còn để trên chiếu bạc, tại thời điểm Công an bắt quả tang thì H đang nằm nghỉ trong phòng) và Phạm Vũ Thiên P về hành vi “Tổ chức đánh bạc”. Thu giữ: từ Phạm Vũ Thiên P3: 24.350.000 đồng (trong đó có 3.350.000 đồng là số tiền tạm giữ trong người của

Phạm Vũ Thiên P, 21.000.000 đồng là số tiền tạm giữ của Phạm Vũ Thiên P3, Ptự nguyện giao nộp lại tiền thu lợi), 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu vàng; từ Phạm Minh H: 1.350.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Note màu vàng, 71 phỉnh (gồm: 20 phỉnh 100, 14 phỉnh 500, 23 phỉnh 1000 và 14 phỉnh 50) tổng số điểm thể hiện trên phỉnh là 32.700 điểm tương đương 32.700.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định cụ thể như sau:

Các bị cáo tổ chức đánh bạc và tham gia đánh bạc với hình thức dùng phỉnh để đánh bạc, đồng thời sử dụng bộ bài tây 52 lá, chơi thể loại bài Poker và thu tiền xâu theo quy ước 5% số tiền của ván bài thắng nhưng không quá 400.000 đồng/ván và người thắng PH trả tiền xâu, tiền xâu do người chia bài thu bằng phỉnh nhựa và cất trong hộp gỗ để bên cạnh người chia bài, quản lý, sau đó tổng hợp và bàn giao cho quản lý sòng bạc. Tỷ lệ phân chia tiền xâu: Tiền xâu được chia theo tỷ lệ như sau: Phạm Vũ Thiên P20%, Nguyễn An H 35%, Nguyễn Quang Hoàng L 25%, còn 20% tiền xâu còn lại sẽ được dùng để T3ởng cho những người tham gia đánh bạc đến sớm và về trễ nhất trong ngày.

Ngoài ra, những người tham gia đánh bạc khai T3ởng yêu cầu ứng trước số phỉnh nhựa tương đương số tiền muốn chơi đánh bạc rồi sau đó cHển tiền cho H qua T2 khoản ngân hàng Vietcombank số 0011004335263 của Nguyễn An H khi thắng hoặc thua.

Hành vi tổ chức đánh bạc:

Nguyễn An H: Là người chủ mưu, quản lý T2 Cnh của sòng bạc, đổi phỉnh và thu chi tiền thắng thua cho những người tham gia đánh bạc qua T2 khoản ngân hàng Vietcombank, số 0011004335263 của Nguyễn An H và được chia tiền xâu là 35% tổng số tiền tiền xâu. Tổng số tiền xâu mà H thu được từ ngày mở sòng cho đến ngày bị bắt là 247.120.000 đồng, H đã chia cho Plà 61.780.000 đồng, H chưa chia tiền xâu cho L do có nhiều người tham gia đánh bạc còn nợ tiền sòng bạc. Tuy nhiên, H có ứng tiền cho L sử dụng qua cHển khoản ngân hàng với tổng số tiền là 20.000.000 đồng và H sẽ trừ lại khi chia tiền xâu cho L (BL: 75-77; 576-581).

Nguyễn Quang Hoàng L: Là người có nhiệm vụ lôi kéo những người tham gia đánh bạc đến đánh bạc tại sòng, vào sổ sách theo dõi số tiền thắng, thua và đổi phỉnh nhựa cho người tham gia đánh bạc và chỉ đổi phỉnh theo sự chỉ đạo của H, L được hưởng 25% tổng số tiền xâu của khách, từ khi tổ chức sòng bạc đến ngày bị bắt L chưa được chia tiền xâu do khách của L giới thiệu đến sòng bạc chơi còn nợ tiền của sòng bạc, nên H buộc L có trách nhiệm đòi nợ của số khách đó cho sòng bạc, khi nào họ trả tiền thì mới được chia tiền xâu, nhưng đã được H tạm ứng 20.000.000 đồng, sau này chia tiền xâu sẽ trừ lại (BL: 80-84; 589-595).

Phạm Vũ Thiên P3: Là người thuê địa điểm, mua dụng cụ, bàn ghế... phục vụ cho việc đánh bạc tại căn hộ số P01-2012 chung cư Prince Residence số 17-19-21 Nguyễn Văn T, Phường 12, quận PN, Thành phố Hồ C Minh, Được chia 20% tổng số tiền xâu. Từ ngày tổ chức sòng bạc đến ngày bị bắt (khoảng đầu tháng 6/2019) Được H đưa tiền 03 lần, lần 01 là 10.000.000 đồng vào ngày 01/6/2019 cHên khoản qua T2 khoản Vietcombank số 0011004335263 của Nguyễn An H; lần 02 là 20.000.000 đồng do H đưa trực tiếp tiền mặt (không nhớ cụ thể ngày, khoảng giữa tháng 6/2019); lần 03 là 31.780.000 đồng vào ngày 24/6/2019 cHên khoản qua T2 khoản Vietcombank số 0011004335263 của Nguyễn An H.

Lưu Kim Y: Là người chia bài, trọng T2 sòng bạc, quản lý tiền xâu tại sòng bạc trong ngày bị bắt quả tang, Y đã nhiều lần đến chia bài cho sòng bạc trên, Y chia bài không được trả lương nhưng hưởng được tiền boia của khách ăn bài, số tiền boia không quy định cụ thể mà tùy thuộc vào khách chơi bài, số tiền boia này người chia bài được hưởng 70%, 30% còn lại do người tổ chức giữ lại để chi trả cho hoạt động của sòng bài, ngày 25/6/2019, Y thu được 400 điểm phỉnh tương đương với 400.000 đồng là số tiền khách T3 ủng hộ cho việc chia bài, Y đã nhiều lần tham gia chia bài và thu lợi được 1.200.000 đồng tiền boia từ việc chia bài tại sòng bạc trên (BL: 95-99; 613-617; 806-807).

Hành vi đánh bạc:

Nguyễn Quốc A1: Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 25/6/2019, A1 đến sòng bạc trên do nhận được tin nhắn của Nguyễn An H rủ đến đánh bạc và mang theo 3.500.000 đồng, mua 150.000.000 đồng tiền phỉnh nhưng chưa trả tiền cho H. Khi Công an vào kiểm tra thu giữ 32 (ba mươi hai) phỉnh gồm: 04 phỉnh 50, 10 phỉnh 100, 04 phỉnh 500, 06 phỉnh 1000, 08 phỉnh 10.000, tổng số điểm thể hiện trên phỉnh là 89.200 điểm tương đương 89.200.000 đồng (tám mươi Cn triệu hai trăm ngàn đồng) (BL: 102-104; 808-809).

Nguyễn Quang H: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 25/6/2019, H đến sòng bạc trên do được bạn ở Hà Nội giới thiệu và mang theo 2.466.000 đồng, mua 50.000.000 đồng tiền phỉnh nhưng chưa trả tiền cho H. Khi Công an vào kiểm tra thu giữ 70 (bảy mươi) phỉnh gồm: 30 phỉnh 100, 21 phỉnh 500, 07 phỉnh 10.000, 04 phỉnh 1000 và 08 phỉnh 50, tổng số điểm thể hiện trên phỉnh là 87.900 điểm tương đương 87.900.000 đồng (tám mươi bảy triệu Cn trăm ngàn đồng) (BL: 107-109; 641-644).

Nguyễn T2: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 25/6/2019, T2 đến sòng bạc trên do nhận được điện thoại của Nguyễn Quang Hoàng L rủ đến đánh bạc và mua 40.000.000 đồng tiền phỉnh nhưng chưa trả tiền cho H. Khi Công an vào kiểm tra thu giữ 70 (bảy mươi) phỉnh gồm: 07 phỉnh 10.000, 04 phỉnh 1000, 21 phỉnh 500, 30 phỉnh 100 và 08 phỉnh 50, tổng số điểm thể hiện trên phỉnh là 87.900 điểm tương đương 87.900.000 đồng (tám mươi bảy triệu Cn trăm ngàn đồng) (BL: 146-148; 762-767).

Phạm Trần D C: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 25/6/2019, C đến sòng bạc trên do nhận được điện thoại của Nguyễn An H rủ đến đánh bạc và mang theo 7.000.000 đồng, mua 20.000.000 đồng tiền phỉnh nhưng chưa trả tiền cho H. Khi Công an vào kiểm tra thu giữ 33 (ba mươi ba) phỉnh gồm: 09 phỉnh 100, 05 phỉnh 500, 04 phỉnh 10.000, 11 phỉnh 1000 và 04 phỉnh 50, tổng số điểm thể hiện trên phỉnh là 54.600 điểm tương đương 54.600.000 đồng (năm mươi bốn triệu sáu trăm ngàn đồng) (BL: 141-143; 750-755).

Lê Tuấn K1: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 25/6/2019, K1 đến sòng bạc trên do nhận được điện thoại của Nguyễn An H rủ đến đánh bạc và mang theo 4.600.000 đồng, mua 50.000.000 đồng tiền phỉnh nhưng chưa trả tiền cho H. Khi Công an vào kiểm tra thu giữ 31 (ba mươi một) phỉnh gồm: 06 phỉnh 1.000, 06 phỉnh 500, 04 phỉnh 10.000, 13 phỉnh 100 và 02 phỉnh 50, tổng số điểm thể hiện trên phỉnh là 50.400 điểm tương đương 50.400.000 đồng (năm mươi triệu bốn trăm ngàn đồng) (BL: 131-133; 739-743).

Phạm Minh H: Sáng ngày 25/6/2019, H đến sòng bạc trên do nhận được điện thoại của Nguyễn An H rủ đến đánh bạc và mang theo 1.350.000 đồng, mua 30.000.000 đồng tiền phỉnh nhưng chưa trả tiền cho H, đến 11 giờ cùng ngày H đã chẵn khoản cho H 30.000.000 đồng và mua thêm 30.000.000 đồng phỉnh nhưng chưa trả tiền cho H. Khi Công an vào kiểm tra thu giữ 71 (bảy mươi một) phỉnh gồm: 20 phỉnh 100, 14 phỉnh 500, 23 phỉnh 1000 và 14 phỉnh 50 tổng số điểm thể hiện trên phỉnh là 32.700 điểm tương đương 32.700.000 đồng (ba mươi hai triệu bảy trăm ngàn đồng) (BL: 136-138; 725-730).

Trần Duy B2: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 25/6/2019, B2 đến sòng bạc trên do nhận được điện thoại của Nguyễn An H rủ đến đánh bạc và mang theo 2.500.000 đồng, mua 50.000.000 đồng tiền phỉnh nhưng chưa trả tiền cho H. Khi Công an vào kiểm tra thu giữ 36 (ba mươi sáu) phỉnh gồm: 25 phỉnh 100, 04 phỉnh 500, 04 phỉnh 10.000 và 03 phỉnh 50, tổng số điểm thể hiện trên phỉnh là 44.650 điểm tương đương 44.650.000 đồng (bốn mươi bốn triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng) (BL: 112-114; 708-719).

Đỗ Phú Nguyên G: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 25/6/2019, G đến sòng bạc trên do nhận được điện thoại của Nguyễn Quang Hoàng L rủ đến đánh bạc, mua 60.000.000 đồng tiền phỉnh nhưng chưa trả tiền cho L và H. Khi Công an vào kiểm tra thu giữ 17 (mười bảy) phỉnh gồm: 04 phỉnh 100, 04 phỉnh 10.000, 09 phỉnh 1000, tổng số điểm thể hiện trên phỉnh là 49.400 điểm tương đương 49.400.000đ (bốn mươi Cn triệu bốn trăm ngàn đồng) (BL: 136-128; 693-699).

Võ Trần Quang H: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 25/6/2019, H đến sòng bạc trên do quen biết Nguyễn An H và mang theo 25.000.000 đồng, mua 50.000.000 đồng tiền phỉnh nhưng chưa trả tiền cho H. Khi Công an vào kiểm tra thu giữ 30 (Ba mươi) phỉnh gồm: 03 phỉnh 100, 01 phỉnh 10.000, 25 phỉnh 1000 và 01 phỉnh 500 tổng số điểm thể hiện trên phỉnh là 35.800 điểm tương đương 35.800.000 đồng (Ba mươi lăm triệu tám trăm ngàn đồng) (BL: 117-121; 652-656).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/2020/HSST ngày 22/09/2020 của Tòa án nhân dân quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Kim Y phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Các bị cáo Phạm Trần D C, Đỗ Phú Nguyên G, Võ Trần Quang H, Phạm Minh H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Lưu Kim Y 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, trừ đi thời gian bị bắt giữ, tạm giữ (từ ngày 25/6/2019 đến ngày 04/7/2019).

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Phạm Minh H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, trừ đi thời gian bị bắt giữ, tạm giữ (từ ngày 25/6/2019 đến ngày 04/7/2019).

Xử phạt bị cáo Phạm Trần D C 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, trừ đi thời gian bị bắt giữ, tạm giữ (từ ngày 25/6/2019 đến ngày 04/7/2019).

Xử phạt bị cáo Võ Trần Quang H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, trừ đi thời gian bị bắt giữ, tạm giữ (từ ngày 25/6/2019 đến ngày 04/7/2019).

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53; Điều 50; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Đỗ Phú Nguyên G 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, trừ đi thời gian bị bắt giữ, tạm giữ, tạm giam (từ ngày 26/6/2019 đến ngày 24/10/2019).

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử phạt các bị cáo Nguyễn An H, Nguyễn Quang Hoàng L, Phạm Vũ Thiên P về tội “Tổ chức đánh bạc”; Các bị cáo Nguyễn Quốc A1, Nguyễn Quang H, Lê Tuấn K1, Nguyễn T2, Trần Duy B2 về tội “Đánh bạc” và xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/09/2020 và ngày 01/10/2020 các bị cáo Lưu Kim Y, Phạm Minh H, Phạm Trần D C, Võ Trần Quang H và Đỗ Phú Nguyên G làm đơn kháng cáo với nội dung xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Tại phiên tòa xét xử Pthẩm, các bị cáo đã thừa nhận tội dA1 và hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử chỉ đề nghị Hội đồng xét xử Pthẩm xem xét xin được giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo, xin phạt tiền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi phân tích chất, mức độ, hành vi phạm tội

và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đồng thời nhận định bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Lưu Kim Y về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Xét xử đối với bị cáo Phạm Minh H, Phạm Trần D C, Võ Trần Quang H và Đỗ Phú Nguyên G về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội. Xét kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, tại phiên tòa các bị cáo đều bổ sung nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo Lưu Kim Y giữ vai trò đồng phạm thứ yếu trong nhóm “Tổ chức đánh bạc”, với nhiệm vụ chia bài tại sòng bạc, bị cáo được hưởng lợi 1.200.000 đồng từ tiền boia của khách. Tại phiên tòa bị cáo Y xuất trình biên lai nộp tiền thu lợi bất Cnh 1.200.000 đồng và 20.000.000 đồng Tòa sơ thẩm phạt đồng thời có đơn xin xem xét hoàn cảnh khó khăn, bản thân là lao động Cnh đang một mình nuôi con nhỏ và cha mẹ già (có Quyết định ly hôn); Bị cáo Đỗ Phú Nguyên G xuất trình hồ sơ bệnh án của bản thân đang mắc nhiều bệnh tật, đã tự nguyện nộp lại tiền phạt bổ sung 5.000.000 đồng tại Tòa án cấp sơ thẩm xét xử; Các bị cáo Phạm Minh H, Phạm Trần D C, Võ Trần Quang H có những tình tiết giảm nhẹ như gia đình có công Cách mạng, được tặng T3ờng nhiều huân H chương kháng chiến, bản thân là lao động Cnh đang nuôi cha mẹ già, vợ và con nhỏ (sinh năm 2020), các bị cáo đã tự nguyện nộp lại tiền phạt bổ sung 5.000.000 đồng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử. Xét thấy các bị cáo Lưu Kim Y, Đỗ Phú Nguyên G, Phạm Minh H, Phạm Trần D C, Võ Trần Quang H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, ngoài lần phạm tội này các bị cáo không vi phạm pháp luật và sống tốt tại địa P2 từ đó áp dụng điểm b khoản 2 Điều 322, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung 2017 giữ nguyên mức hình phạt 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Y; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321 điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 33 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung 2017 phạt tiền 100.000.000 đồng đối với bị cáo Phạm Minh H, Phạm Trần D C, Võ Trần Quang H, được khấu trừ đi số tiền phạt bổ sung 5.000.000 đồng tại Tòa sơ thẩm tuyên phạt. Riêng đối với bị cáo Đỗ Phú Nguyên G do bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, tuy nhiên bị cáo bổ sung tình tiết giảm nhẹ mới nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung 2017 giảm một phần hình phạt mà chỉ đề nghị xử phạt bị cáo 03 năm tù. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và sửa bản án sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm; các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không bên nào đưa ra những tình tiết mới cần PH trA1 luận đối đáp thêm. Lời sau cùng các bị cáo xin được xem xét giảm hình phạt, hưởng án treo hoặc phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T2 liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA1 tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận PN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Quận PN, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận PN, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hình thức đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự Pthẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xử, phù hợp với các T2 liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/6/2019, tại căn hộ số P01-2012 chung cư Prince Residence số 17-19-21 Nguyễn Văn T, Phường 12, quận PN, Thành phố Hồ C Minh, Đội Cảnh sát hình sự - Công an quận PN tiến hành kiểm tra và bắt quả tang: Nguyễn An H, Nguyễn Quang Hoàng L, Lưu Kim Y đang đã có hành vi tổ chức đánh bạc cho Nguyễn Quốc A1, Nguyễn Quang H, Lê Tuấn K1, Phạm Trần D C, Nguyễn T2, Đỗ Phú Nguyên G, Trần Duy B2, Võ Trần Quang H, Phạm Minh H tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bạc (Poker hay còn gọi là xì tố thắng thua bằng tiền dưới hình thức đổi tiền mặt thành phỉnh nhựa để thu tiền xâu).

Trong vụ án này: Nguyễn An H đứng ra tổ chức đánh bạc và quản lý T2 Cnh của sòng bạc, đổi phỉnh, thu chi tiền thắng thua cho những người tham gia đánh bạc qua T2 khoản ngân hàng Vietcombank và phân công Nguyễn Quang Hoàng L có nhiệm vụ lôi kéo những người tham gia đánh bạc đến đánh bạc tại sòng, vào sổ sách theo dõi số tiền thắng, thua và đổi phỉnh nhựa cho người tham gia đánh bạc và chỉ đổi phỉnh; Phạm Vũ Thiên Pthuê địa điểm, mua dụng cụ, bàn ghế. Thuê Lưu Kim Y chia bài, trọng T2 sòng bạc, quản lý tiền xâu. Các bị cáo thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc nhằm thu lợi bất Cnh với quy mô lớn (trên 10 người đánh bạc, số tiền đánh bạc trên 20.000.000 đồng); đồng thời căn cứ vào các chứng cứ thu thập được, có cơ sở xác định số tiền thu lợi bất Cnh của sòng bạc là trên 50.000.000 đồng; nên bị cáo Lưu Kim Y bị Tòa án nhân dân quận PN xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Đối với các bị cáo tham gia đánh bạc gồm Phạm Trần D C, Đỗ Phú Nguyên G, Võ Trần Quang H, Phạm Minh H (và các bị cáo khác) tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bạc (Poker hay còn gọi là xì tố), đây là các trường hợp “Nhiều người cùng tham gia đánh bạc với nhau”; do đó số tiền đánh bạc đối với từng bị cáo được xác định là tổng số tiền đánh bạc mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; do vậy căn cứ vào số tiền và (tiền quy ước từ phỉnh) thu giữ từ các con bạc như đã nêu trên, có cơ sở xác định số tiền đánh bạc đối với từng bị

cáo tham gia đánh bạc đều trên 50.000.000 đồng; nên các bị cáo Phạm Trần D C, Đỗ Phú Nguyên G, Võ Trần Quang H, Phạm Minh H bị Tòa án nhân dân quận PN xét xử về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lưu Kim Y xin được giảm nhẹ hình phạt theo hướng hưởng án treo, Hội đồng xét xử cấp Pthẩm nhận định như sau: bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động Cnh trong gia đình đang trực tiếp nuôi con nhỏ, cha mẹ già bệnh tật (bị cáo hiện ly hôn được Tòa án giao quyền nuôi con), là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa Pthẩm bị cáo xuất trình giấy tờ bệnh án của cha mẹ bị cáo và bản thân bị cáo mắc nhiều bệnh tật (có giấy tờ bệnh án kèm theo). Ngoài ra, xét thấy bị cáo giữ vai trò chia bài trong sòng bạc chỉ được hưởng lợi 1.200.000 đồng từ tiền bo của khách đến chơi, bị cáo đã nộp lại toàn bộ tiền thu lợi bất Cnh và tiền phạt bổ sung 20.000.000 đồng của Tòa án cấp sơ thẩm nên cũng cần xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm. Từ đó, căn cứ theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng đối với bị cáo, giao cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, đồng thời bị cáo pH thực hiện đúng nghĩa vụ trong thời gian thử thách. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Kim Y.

Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Phú Nguyên G, Hội đồng xét xử cấp Pthẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ cũng như hành vi, hậu quả, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Ngoài ra, bản thân bị cáo có đặc điểm nhân thân, cụ thể: ngày 13/3/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 50.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 55/2019/HS-ST (chưa được xóa án tích), lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như bản án sơ thẩm nhận định. Tuy nhiên, tại phiên tòa Pthẩm bị cáo xuất trình đơn xin xem xét hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang là lao động Cnh nuôi cha mẹ già bệnh tật, vợ và hai con nhỏ, trong đó có một con mới sinh được 02 tháng tuổi (có giấy tờ, T2 liệu kèm theo), bị cáo đã nộp lại số tiền phạt 5.000.000 đồng theo Quyết định tại bản án sơ thẩm cho thấy thái độ ăn năn hối cải và chấp hành

pháp luật của bị cáo. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 mà Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đỗ Phú Nguyên G.

Đối với kháng cáo của các bị cáo Phạm Trần D C, Võ Trần Quang H, Phạm Minh H, Hội đồng xét xử Pthẩm xét thấy: các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, là lao động Cnh trong gia đình. Bị cáo C, H, H đều có những tình tiết giảm nhẹ như gia đình có công cách mạng, trong đó cha bị cáo C được tặng T30ng nhiều bằng khen của Thủ tướng Cnh phủ, H hiệu 50 năm tuổi Đảng; Bị cáo H có cha ruột được tặng H hiệu 30 năm tuổi Đảng, tặng T30ng nhiều bằng khen huân H chương kháng chiến... Bị cáo C và bị cáo H có con mới sinh được 01 tháng tuổi; Các bị cáo đang trực tiếp nuôi con nhỏ, cha mẹ già bệnh tật (có giấy tờ bệnh án kèm theo) và các bị cáo đã nộp lại số tiền phạt 5.000.000 đồng theo Quyết định của bản án sơ thẩm cho thấy thái độ ăn năn hối cải và chấp hành pháp luật của các bị cáo. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, các bị cáo đều có công việc ổn định tại công ty để duy trì cuộc sống của cả gia đình với đặc thù T30ng xuyên đi công tác nước ngoài (có Hợp đồng lao động và T2 liệu kèm theo). Do đó, Hội đồng xét xử lần lượt áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để quyết định áp dụng một hình phạt thích hợp đối với mỗi bị cáo là phạt tiền cũng đủ để răn đe, giáo dục và đảm bảo khả năng thi hành hình phạt đối với các bị cáo.

Ghi nhận: Bị cáo Lưu Kim Y đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất Cnh là 1.200.000 đồng và 20.000.000 đồng tiền phạt bổ sung (theo quyết định bản án sơ thẩm) để thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Ghi nhận: Bị cáo Đỗ Phú Nguyên G đã nộp lại số tiền phạt bổ sung 5.000.000 đồng thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Ghi nhận Bị cáo Phạm Minh H đã nộp lại số tiền phạt bổ sung 5.000.000 đồng; Bị cáo Phạm Trần D C đã nộp lại số tiền phạt bổ sung 5.000.000 đồng; Bị cáo Võ Trần Quang H đã nộp lại số tiền phạt bổ sung 5.000.000 đồng. Tuy nhiên, do áp dụng hình phạt Cnh là phạt tiền nên số tiền phạt bổ sung mà cấp sơ thẩm đã áp dụng và các bị cáo đã nộp lại sẽ được khấu trừ vào hình phạt tiền trong bản án này.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ C Minh; Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lưu Kim Y, Đỗ Phú Nguyên G, Phạm Minh H, Phạm Trần D C, Võ Trần Quang H sửa bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Các bị cáo Lưu Kim Y; Phạm Minh H; Phạm Trần D C; Võ Trần Quang H, Đỗ Phú Nguyên G không pH chịu án phí hình sự Pthẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c, e, đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lưu Kim Y, Phạm Trần D C, Võ Trần Quang H, Phạm Minh H, Đỗ Phú Nguyên G và sửa bản án sơ thẩm.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 54; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo **Lưu Kim Y** 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời gian thử thách Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án Pthẩm.

Giao bị cáo Lưu Kim Y cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2, Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 38; Điều 54; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Phạm Minh H** 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng về tội “Đánh Bạc”.

Xử phạt bị cáo **Phạm Trần D C** 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng về tội “Đánh Bạc”.

Xử phạt bị cáo **Võ Trần Quang H** 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng về tội “Đánh Bạc”.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: Tiền thu lợi bất Cnh là 1.200.000 đồng và 20.000.000 đồng tiền phạt bổ sung của bị cáo Lưu Kim Y; tiền phạt bổ sung 5.000.000 đồng của bị cáo Đỗ Phú Nguyên G.

Ghi nhận Bị cáo Phạm Minh H đã nộp lại số tiền phạt bổ sung 5.000.000 đồng; Bị cáo Phạm Trần D C đã nộp lại số tiền phạt bổ sung 5.000.000 đồng; Bị cáo Võ Trần Quang H đã nộp lại số tiền phạt bổ sung 5.000.000 đồng, theo

quyết định bản án sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền là hình phạt Cnh 100.000.0000 đồng của Tòa án cấp Pthẩm.

(Theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ C Minh số AA/2019/0093218; số AA/2019/0019537; số AA/2019/0019543; số AA/2019/0019538; số AA/2019/0019539)

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T3ờng vụ Quốc Hội:

Các bị cáo Lưu Kim Y, Đỗ Phú Nguyên G, Phạm Minh H, Phạm Trần D C, Võ Trần Quang H không pH nộp án phí hình sự Pthẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án Pthẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Lưu Kim Y)

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM;; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận PN; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Chi cục THA quận PN; (1)
- TAND quận PN; (2)
- Công an quận PN ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PTHẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà

